

Bản án số: 67/2025/HSST

Ngày 30-10-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ tham gia phiên
tòa:*** Ông Nguyễn Hải Đăng- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/HSST ngày 08/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/HSST- QĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 30/10/1992; nơi sinh: thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố K D, phường P Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; tiền án : 01, : Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/HSST ngày 30/3/2023 của TAND huyện Bình xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt D 01 năm 03 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2024; án phí HSST 200.000đ chấp hành xong ngày 09/5/2023 chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Bản án số 68/2011/HSST ngày 15/6/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn D 06 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, truy thu 130.000 đồng, chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Chấp hành xong ra trại ngày 08/9/2011. Án phí + truy thu xong tháng 8/2021. Đã được xóa án tích.

+ Bản án số 28/2012/HSST ngày 17/4/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, áp dụng điểm p, khoản 1 Điều 46 ; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 (tái phạm) xử phạt Nguyễn Văn D 01 năm 03 tháng tù về tội *Trộm*

cấp tài sản, chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ra trại ngày 15/5/2013; Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự tháng 6/2012. Đã được xóa án tích.

+ Bản án số 02/2014/HSST ngày 14/01/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 (tái phạm nguy hiểm) BLHS năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn D 03 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, buộc D chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 5/2014 D đã thi hành xong khoản án phí. Ra trại ngày 14/10/2016. Đã được xóa án tích.

+ Bản án số 30/2017/HSST ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 18; khoản 3 Điều 52 BLHS năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn D 03 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, buộc D chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 13/01/2020 chấp hành xong án phạt tù, án phí HSST xong ngày 07/6/2017. Đến hết ngày 13/01/2022 đã được xóa án tích.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 48/HSST ngày 30/3/2023 của TAND huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt D 01 năm 03 tháng tù, về tội *Trộm cắp tài sản* (Hành vi phạm tội ngày 29/12/2022). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2024; án phí HSST 200.000đ chấp hành xong ngày 09/5/2023. Đến hết ngày 29/3/2026 bị can mới được xóa án tích.

+ Ngày 29/8/2025, bị cáo bị Công an phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính là huỷ hoại tài sản xảy ra ngày 31/5/2025 tại đền Nam Viêm, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 29/8/2025. Bị cáo chưa chấp hành Quyết định này.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2025 đến nay (có mặt).

Bị hại:

- Đền N V;

Địa chỉ: Tổ dân phố N V, phường N V, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tổ dân phố N V, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ).

Đại diện ban quản lý đền N V: Bà Vũ Thị T 1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ dân phố N V, phường N V, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tổ dân phố N V, phường P Y, tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố K D, phường N V, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tổ dân phố K D, phường P Y, tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Đào Văn T2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố N V, phường N V, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tổ dân phố N V, phường P Y, tỉnh Phú Thọ) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/05/2025, Nguyễn Văn D, sinh ngày 30/10/1992 HKTT: tổ dân phố K D, phường P Y, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 88E1 - 098.73 từ nhà đến khu vực bụi cỏ rậm ở giáp Khu đô thị Nam Phúc Yên lấy 01 chiếc xà cày bằng kim loại của D cất giấu từ trước đó, rồi đi loanh quanh khu vực phường Phúc Yên, mục đích xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến Đền N V thuộc tổ dân phố N V, phường P Y, tỉnh Phú Thọ, lúc này D nhìn thấy cổng Đền đóng, biết bên trong không có ai trông coi nên D điều khiển xe mô tô đi theo đường mòn đến khu vực bãi đất trống phía bên ngoài Đền, giáp sông Cà Lồ rồi để xe mô tô tại đó, sau đó D đi bộ men theo bờ sông Cà Lồ đến cổng sau rồi vào trong khuôn viên Đền (cổng sau không có cánh cửa cổng bảo vệ). Sau khi vào được bên trong khuôn viên Đền, thấy các cánh cửa đi vào bên trong Đền nơi thờ cúng, làm lễ đều khóa nên D đến cửa phụ của Đền ở đầu dốc bên phải để tìm cách phá khóa vào bên trong Đền. Thấy cánh cửa có then cài bên ngoài, được khóa bằng chiếc khóa Việt Tiệp (loại khóa móc), D lấy xà cày bằng kim loại cho vào ổ khóa rồi dùng tay bẩy làm chiếc khóa Việt Tiệp bị bung móc khóa, D rút then cửa, mở cửa vào bên trong rồi khép cửa lại để tránh mọi người phát hiện. Tại đây, D nhìn thấy phía bên phải hậu cung có 01 chiếc két sắt màu xanh có cửa màu vàng, két có mã khóa nên D không mở được, D dùng xà cày bằng kim loại cạy, phá mở được két sắt, do bên trong két không có tiền nên D đến 01 hòm công đức ở gần đó (chìa khóa vẫn cắm sẵn ở cánh cửa hòm) ra xem thì thấy bên trong có một số tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng nhưng D không lấy vì tiền mệnh giá thấp. Tiếp đó, D đến các ban thờ bên trong Đền thì thấy có tiền lễ ở trên các mâm bông và nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau nên D đã trộm cắp những tờ tiền này. Tổng số tiền D đã trộm cắp trên các ban thờ là 240.000đ (gồm: 05 tờ tiền mệnh giá 2.000 VND; 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 VND; 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 VND; 03 tờ tiền mệnh giá 50.000VND; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 VNĐ) rồi cất giấu vào túi quần đang mặc.

Thấy không còn tài sản gì để trộm cắp, lúc này D đi ra khỏi Đền theo lối cũ rồi khép cánh cửa phụ lại (nhưng không cài chốt then cửa), D cầm theo chiếc khóa móc Việt Tiệp ném xuống bãi cỏ ven bờ sông. Sau đó ra vị trí để xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến bãi cỏ rậm ở Khu đô thị Nam Phúc Yên cất giấu chiếc xà cày rồi đi về nhà. Số tiền trộm cắp được, D mua nước uống, thuốc lá hết 30.000đ, còn lại số tiền 210.000đ D vẫn giữ chưa sử dụng đến.

Đến ngày 02/6/2025, bà Vũ Thị T 1, sinh năm 1973, trú tại phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ là người trông coi quản lý Đền N V có đơn trình báo đến Công an phường N V (nay là Công an phường Phúc Yên) về việc bị mất trộm nêu trên. Cùng ngày, Công an đã triệu tập Nguyễn Văn D đến trụ sở làm việc. Tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu

trên và tự nguyện giao nộp số tiền 210.000đ đã trộm cắp còn lại.

Ngày 18/6/2025, CQĐT – Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng định giá tài sản thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc định giá 01 chiếc kết sắt, nhãn hiệu Việt Tiệp và 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp (khóa treo quai cong). Tại bản kết luận định giá số 24/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: 01 chiếc kết sắt, nhãn hiệu Việt Tiệp đã cũ bị thiệt hại là: 600.000đ; 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp (khóa treo quai cong) đã cũ bị thiệt hại là 50.000đ. Tổng trị giá thiệt hại tài sản là 650.000đ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSKV8 ngày 07/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ truy tố Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/8/2025

Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc xà cây bằng kim loại đã cũ, qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen đã cũ, qua sử dụng và 01 chiếc áo vải kẻ ô màu đen đã cũ, qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn D nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/05/2025, D có hành vi lén lút vào Đền N V có địa chỉ tại tổ dân phố N V, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ trộm cắp số tiền

240.000 đồng tiền mặt của Ban quản lý Đền N V. Ngày 30/3/2023, bị cáo D bị Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích.

[3]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a).....

b) Đã bị kết án về tội này..., chưa được xoá án tích mà còn vi phạm."

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại khu vực, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo và tỏ ra thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Văn D là người có nhân thân xấu. Ngày 15/6/2011, bị cáo D bị Toà án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích, ngày 17/4/2012, bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích, ngày 14/01/2014, bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích, ngày 27/4/2017, bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích, ngày 30/3/2023, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện tội phạm bị phát hiện, bị cáo D đã tự nguyện bồi thường đủ số tiền 240.000đ và mua 01 chiếc sắt, 01 chiếc khóa viết tiếp mới rồi trả lại cho Ban quản lý Đền N V. Đại diện là bà Vũ Thị T 1, người được ủy quyền đã nhận đủ tài sản trên, không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe Honda Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 88E1 - 098.73, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Huế, sinh năm 1992, trú tại TDP Khả Do, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ là chị dâu của Nguyễn Văn D đã cho D mượn để làm phương tiện đi lại. Chị Huế không biết D sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Do vậy, CQĐT đã trả lại cho chị Huế chiếc xe trên là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 210.000đ, 01 chiếc két sắt bị hỏng cửa két và 01 chiếc khóa Việt Tiệp bị hỏng móc khóa. Xác định là tài sản hợp pháp của Ban quản lý Đền N V. CQĐT đã trả lại bà Vũ Thị T 1 là người được ủy quyền nhận lại toàn bộ số tài sản nêu trên là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xà cây bằng kim loại, là tài sản của D sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc quần vải màu đen và 01 chiếc áo vải kẻ ô màu đen thu giữ của bị can D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án, D không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi hủy hoại tài sản là chiếc Két sắt và chiếc khóa Việt Tiệp của bị cáo D trong quá trình trộm cắp tài sản ngày 31/5/2025 tại Đền N V, với tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 650.000đ nên không cấu thành tội phạm Hủy hoại tài sản. Ngày 29/8/2025, bị cáo bị Công an phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính là hủy hoại tài sản xảy ra ngày 31/5/2025 tại đền N V, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 29/8/2025 là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 05/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc xà cây bằng kim loại đã cũ, qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen đã cũ, qua sử dụng và 01 chiếc áo vải kẻ ô màu đen đã cũ, qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 10 năm 2025 giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THAHS và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban nhân dân phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Ý Tường